

Mời các bạn cùng tham khảo hướng dẫn giải bài tập SGK Công nghệ 8 **Bài 23: Thực hành: Đo và vạch dấu** hay, ngắn gọn được chúng tôi chọn lọc và giới thiệu ngay dưới đây nhằm giúp các em học sinh tiếp thu kiến thức và củng cố bài học của mình trong quá trình học tập môn Công nghệ.

Soạn Công Nghệ lớp 8 Bài 23

I. Chuẩn bị

Vật liệu: Các mẫu vật để đo gồm: 1 khối hình hộp, 1 khối hình trụ tròn giữa có lỗ (bằng gỗ, kim loại hoặc nhựa cứng).

Mỗi học sinh chuẩn bị 1 miếng tôn có kích thước 120 x 120mm, dày 0,8 - 1mm.

Dụng cụ: 1 bộ dụng cụ đo gồm: thước lá, thước cặp, ke vuông và êke.

Mỗi nhóm học sinh chuẩn bị 1 mũi vạch, 1 mũi chấm dấu, 1 búa nhỏ.

II. Nội dung và trình tự thực hành

1. Thực hành đo kích thước bằng thước lá và thước cặp

a) Đo kích thước bằng thước lá

Dùng thước lá đo kích thước của khối hình hộp (chú ý thao tác đo và đọc trị số).

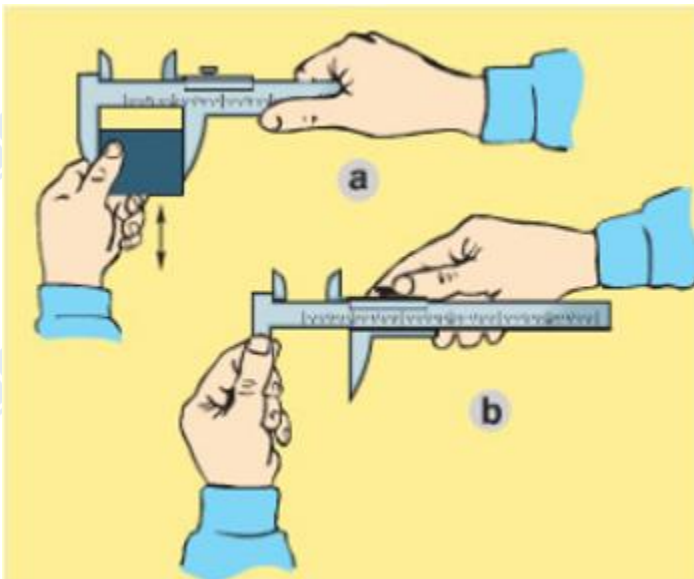
Kết quả đo được điền vào báo cáo thực hành.

b) Đo bằng thước cặp

Dùng thước cặp đo kích thước các mẫu vật. Kết quả đo được điền vào báo cáo thực hành.

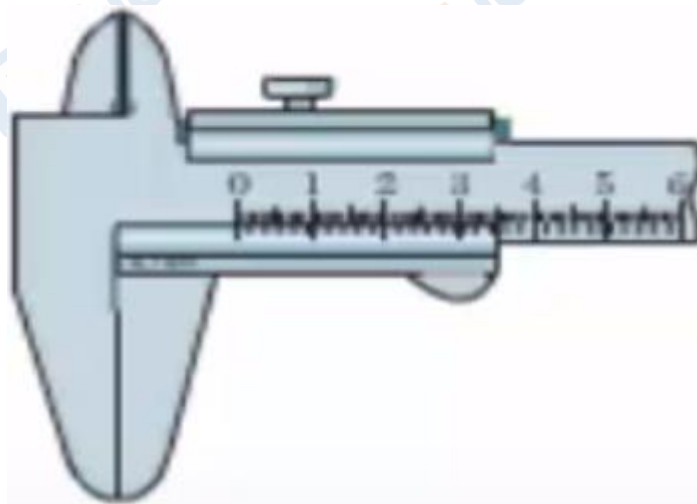
Kiểm tra vị trí "0" của thước cặp: Cho các mỏ của thước cặp tiếp xúc với nhau. Các mỏ phải song song không có khe hở. Vạch "0" của du xích phải trùng với vạch "0" của thang đo chính.

Thao tác đo:



- Tay trái cầm chi tiết đặt giữa hai mỏ thước. Tay phải giữ cán thước, khi đo ngón tay cái của tay phải đẩy khung động di chuyển tới tiếp xúc với bề mặt cần đo, mỏ của thước không bị lệch.

- Kẹp chặt khung động bằng các ngón cái và ngón trỏ của tay phải, các ngón tay còn lại của tay phải giữ cán thước. Siết chặt vít hãm. Khi đó, tay trái giữ mỏ của cán thước.



2. Thực hành vạch dấu trên mặt phẳng

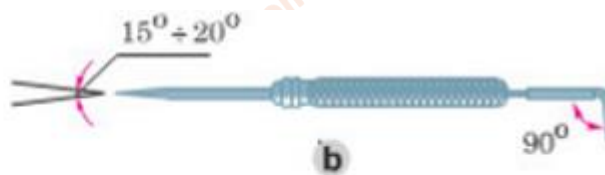
a) Thước cặp

Vạch dấu là xác định ranh giới giữa chi tiết cần gia công với phần lượng dư. Nếu vạch dấu sai, sản phẩm gia công sẽ không đạt yêu cầu, gây lãng phí công và nguyên liệu.

Dụng cụ vạch dấu gồm: bàn vạch dấu, mũi vạch và chấm dấu.



a



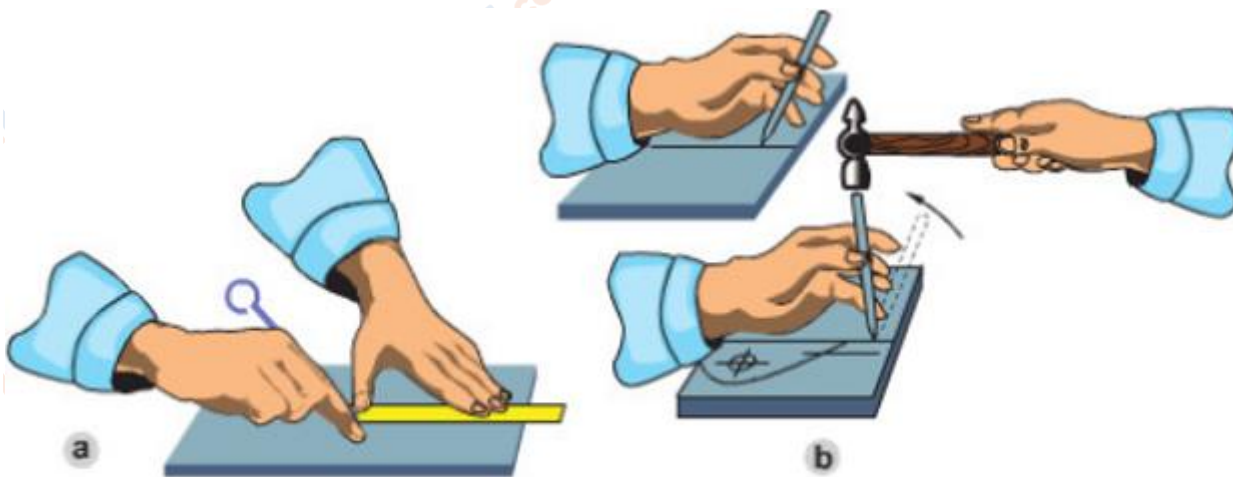
b



c

Quy trình lấy dấu:

- Chuẩn bị phôi và dụng cụ cần thiết.
- Bôi vôi hoặc phấn màu lên bề mặt của phôi.
- Dùng dụng cụ đo và mũi vạch để vẽ hình dạng của chi tiết lên phôi.
- Vạch các đường bao của chi tiết hoặc dùng chấm dấu chấm theo đường bao đó (H.23.4).



a

b

Hình 23.4. Cách vạch dấu

a) Thao tác vạch dấu ; b) Thao tác chấm dấu.

b) Thực hành vạch dấu ke cửa

Bước 1: Bôi vôi hoặc phấn màu lên khắp bề mặt tấm tôn.

Bước 2: Dùng các dụng cụ cần thiết vẽ hình dáng của chiếc ke cửa lên tấm tôn phẳng theo trình tự sau:

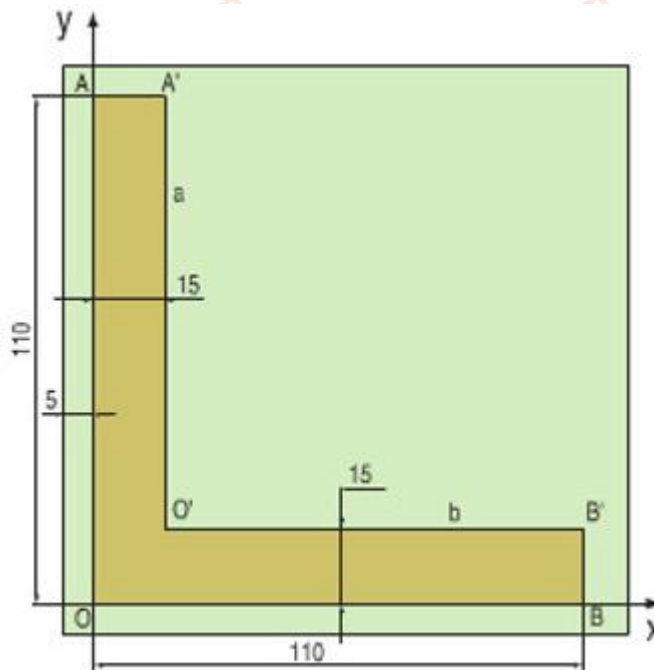
- Dùng ke vuông và mũi vạch, dựng góc vuông xOy (cạnh góc vuông cách hai cạnh ngoài của miếng tôn 5mm).

- Kẻ đoạn thẳng $a \parallel Oy$, cách Oy một đoạn 15mm, kẻ đoạn thẳng $b \parallel Ox$, cách Ox một đoạn 15mm.

- Lấy $OA = OB = 110\text{mm}$. Từ hai điểm A và B hạ đường vuông góc với đoạn thẳng a, b ta được A', B' , điểm O' là giao điểm của a và b .

- Giới hạn $OAA'O'B'B$ chính là hình dáng chiếc ke cửa cần vạch dấu. Ta tiến hành vạch dấu giới hạn trên.

Bước 3: Dùng chấm dấu chấm tại các điểm O, A, A', O', B', B .



Hình 23.5. Vạch dấu ke cửa

III. Báo cáo thực hành

1. Ghi kích thước khối hộp và khối trụ tròn

Kích thước	Khối hộp			Khối trụ tròn giữa có lỗ		
	Rộng (mm)	Dài (mm)	Cao (mm)	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Chiều sâu lỗ (mm)
Dụng cụ đo						
Thước lá						
Thước cặp						

2. Nhận xét và đánh giá bài thực hành:

Học sinh tự nhận xét và đánh giá theo hướng dẫn của giáo viên.

CLICK NGAY vào **TẢI VỀ** dưới đây để download giải bài tập SGK Công nghệ 8 **Bài 23: Thực hành: Đo và vạch dấu** ngắn gọn, hay nhất file pdf hoàn toàn miễn phí.